

Số: /BC-UBND

Định Biên, ngày 25 tháng 11 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Định Biên năm 2024**

Thực hiện kế hoạch số 47/ KH – UBND Ngày 20/02/2024 của UBND huyện Định Hóa về Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024.

UBND xã Định Biên báo cáo tình hình, kết quả công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn với những nội dung sau:

#### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2024**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành và các điều kiện đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

###### **1.1. Công tác xây dựng thể chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**

- Xác định công tác xây dựng, ban hành văn bản Quy phạm pháp luật (VBQPPL) là nhiệm vụ quan trọng, nhằm thể chế hoá kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất nên ngay từ đầu năm UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 26/02/2024 về công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2024.

###### **1.2. Về tổ chức bộ máy, biên chế**

- Đội ngũ công chức tư pháp: UBND xã có 01 công chức Tư pháp – Hộ tịch phụ trách công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

##### **2. Về công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản QPPL**

###### **2.1. Công tác ban hành văn bản QPPL**

Năm 2024 HĐND và UBND xã Định Biên không ban hành văn bản QPPL.

## **2.2. Công tác tự kiểm tra văn bản**

Thực hiện theo Điều 111 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ phận Tư pháp đã tham mưu giúp UBND xã tự kiểm tra 145 Quyết định hành chính thông thường.

### **- Kết quả tự kiểm tra:**

+ *Về thẩm quyền ban hành văn bản:* Phù hợp với quy định của Luật và Nghị định hướng dẫn, văn bản của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tính hợp hiến và hợp pháp theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

+ *Về nội dung văn bản:* Toàn bộ các văn bản bảo đảm thể chế hoá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Nội dung của văn bản phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

+ *Về Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo:* Thể thức và kỹ thuật trình bày của văn bản đảm bảo các yêu cầu hợp lý, khoa học, ngôn ngữ rõ ràng và dễ hiểu theo quy định của pháp Luật.

## **2.3. Đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2024**

### **\* Ưu điểm:**

Các văn bản được ban hành đảm bảo đúng thẩm quyền, nội dung, hình thức theo quy định của pháp luật.

### **\* Hạn chế và nguyên nhân**

Công tác phối hợp kiểm tra giữa các ban của Hội đồng nhân dân với công chức thực hiện việc kiểm tra, xử lý văn bản QPPL chưa thực sự chặt chẽ, thường xuyên qua đó chưa nâng cao hiệu quả kiểm tra, xử lý văn bản, nhất là khi tiến hành việc tự kiểm tra văn bản.

## **3. Về công tác tự rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**

### **3.1. Kết quả rà soát thường xuyên**

\* *Về căn cứ rà soát:* Các văn bản Luật; Nghị định; Thông tư và các văn bản của cấp trên.

**\* Về kết quả rà soát:**

- Tổng số văn bản hành chính thông thường được thực hiện rà soát tại 151 văn bản. Trong đó: Nghị quyết HĐND: 06 Nghị quyết; Quyết định UBND: 145 Quyết định ( có phụ lục kèm theo báo cáo).

- Nội dung rà soát theo căn cứ là văn bản:

+ *Về hiệu lực văn bản:* 151 văn bản hành chính thông thường được rà soát có hiệu lực kể từ ngày ký. Thời điểm xác định hiệu lực của các văn bản đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

+ *Về căn cứ ban hành văn bản:* Các văn bản có căn cứ ban hành là các văn bản pháp luật; văn bản của cấp trên theo đúng quy định.

+ *Về thẩm quyền ban hành văn bản:* Văn bản được rà soát phù hợp với quy định của Luật và Nghị định hướng dẫn, văn bản của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tính hợp hiến và hợp pháp theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

+ *Về nội dung của văn bản:* Các văn bản được rà soát bảo đảm thể chế hoá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Nội dung của văn bản phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

- Nội dung rà soát theo căn cứ là tình hình phát triển kinh tế - xã hội

+ *Về đối tượng điều chỉnh của văn bản:* Phù hợp với quy định hiện hành.

+ *Về hình thức văn bản:* Phù hợp với quy định hiện hành.

+ *Về nội dung văn bản:* Phù hợp với quy định hiện hành.

**3.2. Đánh giá chung về chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa**

Công tác tự rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng quy định, các văn bản được ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ**

**1. Khó khăn, vướng mắc**

- Công tác lưu trữ tài liệu, hồ sơ ở xã chưa được đầu tư đúng mức, sắp xếp tài liệu, hồ sơ chưa khoa học nên ảnh hưởng đến việc rà soát, hệ thống hóa văn bản.

- Do với khối lượng nhiệm vụ chuyên môn lớn, công chức chỉ có thể thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu, chưa thực hiện được thường xuyên. Đối với UBND cấp xã, công chức Tư pháp – Hộ tịch phải đảm nhiệm khối lượng công việc lớn nên chưa quan tâm thực hiện tốt công tác này.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị cấp trên thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL. Đồng thời tăng cường các cuộc kiểm tra để kịp thời chỉ ra những sai sót còn mắc phải trong công tác soạn thảo, ban hành văn bản QPPL ở địa phương.

Trên đây là kết quả công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản năm 2024 trên địa bàn xã Định Biên./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng Tư pháp huyện;
- TT ĐU – TT HĐND xã;
- Lưu: VP, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Ma Thịnh Giáp**